

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN CÁI RĂNG
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 56/2024/DS-ST
Ngày: 28 – 5 – 2024
V/v “*Tranh chấp hui*”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CÁI RĂNG THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Cẩm Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thanh Tùng

Bà Nguyễn Thị Ngọc Dung

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nhâm Thị Thanh Trang - Thư ký Tòa án nhân dân
quận Cái Răng

- *Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Cái Răng tham gia phiên tòa:* ông
Lê Văn Quốc – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2024, tại phòng xét xử Tòa án nhân dân quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 317/2023/TLST-DS ngày 13 tháng 12 năm 2023, về việc “*Tranh chấp hui*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 129/2024/QĐXXST-DS, ngày 02 tháng 5 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Nguyễn Thị Đ, sinh năm: 1967. Có mặt

Địa chỉ: ấp P, thị trấn M, huyện C, tỉnh Hậu Giang.

Bị đơn: Nguyễn Thị Bích T, sinh năm: 1981. Có đơn xin vắng.

Địa chỉ: Số 456 khu vực P, phường T, quận C, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Nguyên đơn trình bày:*

Vào ngày 30/11/2021 (âm lịch) bà Đ có mở một dây hui 2.000.000 đồng 01 tháng khai 1 lần, hui khai vào 30 (âm lịch) hàng tháng, do bà Đ làm chủ, hui 23 người, bà Nguyễn Thị Bích T tham gia đến lần thứ 7 vào ngày 30/6/2022 (âm lịch) thì bà Thủy xin hốt, hui mãi vào ngày 30/9/2023 (âm lịch), bà T hốt hui bà Đ đã giao đủ tiền với tổng cộng số tiền là 36.200.000 đồng đã trừ tiền hoa hồng

1.000.000 đồng. Hụi đã mãn vào ngày 30/10/2023, bà Thuý còn phải đóng cho bà Đ thêm 16 lần nữa. Nhưng từ khi hốt hụi xong thì bà Thuý không đóng cho bà Đ được lần nào. Tổng cộng bà Nguyễn Thị Bích T còn thiếu bà Đ số tiền là 32.000.000 đồng tiền hụi đã hốt.

Vào ngày 28/7/2022 bà Đ cho bà Nguyễn Thị Bích T mượn 2.000.000 đồng và ngày 11/7/2022 bà Thuý có mượn bà Đ 4.000.000 đồng cả hai lần mượn đều không có thỏa thuận lãi suất, có thỏa thuận sau 01 tháng sẽ trả. Thế nhưng đến nay bà Nguyễn Thị Bích T không hoàn trả số tiền nợ hụi và tiền mượn cho bà Đ. Bà Đ nhiều lần liên lạc và đòi nợ, nhưng bà T cố tình né tránh không thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ cho bà Đ.

Nay bà Đ yêu cầu bà T phải trả cho bà Đ số tiền nợ hụi và nợ vay tổng cộng 38.000.000 đồng.

Bị đơn khai nhận: Qua quen biết bà Nguyễn Thị Bích T có chơi hụi của bà Nguyễn Thị Đ. Do hoàn cảnh khó khăn nên bà Thuý còn thiếu tiền hụi bà Đ là 20.000.000 đồng. Bà T không có vay tiền của bà Đ. Việc bà Đ cho rằng bà T thiếu bà 32.000.000 đồng tiền hụi và 6.000.000 đồng tiền vay là không đúng.

Bà T đồng ý trả cho bà Đ 20.000.000 đồng tiền nợ hụi, do hoàn cảnh khó khăn bà T xin trả mỗi tháng 300.000 đồng/tháng cho đến khi trả hết nợ.

Tại phiên tòa: Nguyên đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện, nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả lại số nợ hụi đã thiếu là 20.000.000 đồng.

Bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt.

Ý kiến của đại diện viện kiểm sát:

Về việc tuân thủ theo pháp luật tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và các đương sự đã tuân thủ các quy định của thủ tục tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án.

Về nội dung: Căn cứ Điều 471 của Bộ luật Dân sự chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Đ. Buộc bà Nguyễn Thị Bích T phải trả cho bà Đ số tiền nợ hụi là 20.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Đ có đơn khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Thị Bích T thực hiện nghĩa vụ trả số tiền nợ hụi, đây là tranh chấp về hụi. Bị đơn có địa chỉ tại Số 456 khu vực P, phường T, quận Cái Răng, thành phố

Cần Thơ. Căn cứ vào các Điều 26, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ .

Bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, căn cứ vào Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung:

Tại phiên toà bà Nguyễn Thị Đ yêu cầu buộc bà Nguyễn Thị Bích T là hội viên tham gia góp hội có trách nhiệm trả cho bà số tiền hội 20.000.000 đồng.

Qua lời khai của bị đơn thừa nhận có tham gia đây hội của nguyên đơn và còn thiếu nguyên đơn 20.000.000 đồng tiền nợ hội. Bị đơn không vay tiền của nguyên đơn. Xét thấy, ngoài giấy ghi ngày khai hội có tên bị đơn thì nguyên đơn không cung cấp thêm chứng cứ nào khác thể hiện việc bị đơn có vay tài sản. Tại phiên toà nguyên đơn đã rút một phần yêu cầu khởi kiện và chỉ yêu cầu bị đơn trả lại số tiền nợ hội 20.000.000 đồng. Yêu cầu này phù hợp với lời khai của bị đơn nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn buộc bị đơn trả lại nguyên đơn tiền nợ hội là 20.000.000 như ý kiến của đại diện việc kiểm sát là phù hợp.

Đình chỉ đối với một phần yêu cầu nợ hội là 12.000.000 đồng và 6.000.000 đồng nợ vay của nguyên đơn.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn phải chịu án phí theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 227, Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự;

Điều 471 Bộ luật Dân sự 2015.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Đ.

Buộc bà Nguyễn Thị Bích T phải trả cho bà Nguyễn Thị Đ số tiền nợ hội là 20.000.000 đồng.

Đình chỉ đối với một phần yêu cầu nợ hội là 12.000.000 đồng và 6.000.000 đồng nợ vay của nguyên đơn.

Kể từ ngày có đơn thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 BLDS 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm: bà Nguyễn Thị Bích T phải chịu 1.000.000 đồng.

Bà Nguyễn Thị Đ được nhận lại số tiền 1.900.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã đóng theo biên lai thu số 0003117 ngày 7/12/2023 tại Chi cục thi hành án quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ.

Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo qui định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- Các đương sự;
- TAND Tp. Cần Thơ;
- VKSND Q. Cái Răng;
- Chi cục THA. DS Q. Cái Răng;
- Lưu HS (2).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Cẩm Hằng

